

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,311.91 +0.19%	237.35 -0.42%	99.10 -0.36%	42,520.99 -1.55%	37,331.18 -1.20%	22,326.81 -3.54%



Nhận định thị trường và chiến lược

“**Vững niềm tin**”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +2.54 điểm (+0.19%) lên mức 1311.91 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 23.19 nghìn tỷ đồng, tăng +9.75% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +6.81 điểm (+0.5%) lên mức 1367.97 điểm với 15 mã tăng, 12 mã giảm và 3 mã tham chiếu.

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.19%), HNX-Index (-0.42%), UPCOM-Index (-0.36%), VN30 (+0.5%), VNMIID (-0.03%), VNSML (+0.24%), VNDIAMOND (+0.8%), VNFINLEAD (+0.96%), VNCOND (+0.48%), VNCONS (+0.76%), FUESSVFL (+0.96%), FUEKIV30 (+0.77%), FUEMAVND (+0.58%), FUESSV50 (+0.39%), FUEVN100 (+0.38%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm TCB (+2.36 điểm), CTG (+0.45 điểm), MBB (+0.44 điểm), trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm VHM (-0.49 điểm), VCB (-0.4 điểm), HPG (-0.31 điểm).

Khối ngoại bán ròng với -323.55 tỷ đồng. Trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm TPB (-149.66 tỷ), SSI (-60.67 tỷ), BID (-59.46 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm VNM (+137.49 tỷ), VCI (+74.83 tỷ), VHM (+51.14 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường đang có giao dịch mua lên với những biểu hiện tích cực của bên mua dần chấp nhận vùng giá trên 1300 điểm của VN-Index, hấp thụ tin tiêu cực trong phiên. VN-Index dao động với biên độ hẹp 6 điểm, quanh 1300 điểm hấp thụ tốt lượng cung chốt lời ngắn hạn. Thanh khoản giao dịch có sự cải thiện liên tục, ủng hộ xu hướng tăng trung hạn.

Kết phiên giao dịch 04/03 chỉ số tiến tới 1311.91 điểm, khối lượng giao dịch có dấu hiệu bùng nổ, đáng chú ý cầu mua chủ thể xảy ra khi các chỉ báo kỹ thuật chưa đồng thuận đối với cổ phiếu. Các nhóm ngành thu hút dòng tiền gồm Chứng khoán, BĐS thương mại, BĐS KCN, do đó nhà đầu tư tranh thủ các nhịp rung lắc để chủ động cơ cấu danh mục sang các nhóm được dòng tiền thu hút.

Trên khung giao dịch Daily, VN-Index bám sát biên trên của kênh giá ngắn hạn (Hình biểu đồ) với thanh khoản gia tăng, đường giá liên tục kiểm tra MA10 trên biểu đồ ngày. Điều này cho thấy các phiên vừa qua là nhịp tái tích lũy của thị trường tại vùng giá 1300+/- và có khả năng VN-Index bứt phá qua vùng kháng cự kênh giá tại biên độ 1310+/- và hướng tới ngưỡng biên độ điển hình tiếp theo trên biểu đồ ngày tại vùng giá 1340+/-.

Thời điểm hiện tại, chỉ số thị trường chung đang có sự tăng đồng pha của khung ngắn hạn (ngày) và trung hạn (tuần), đường giá nằm trên các đường MA10/20, gồng lên hài hòa, chưa có sự Fomo tham lam của đa số nhà đầu tư. Chỉ báo MACD tích cực, đang ở pha tăng trưởng dương tiếp tục ủng hộ đà tăng của các khung giao dịch H1 và D1. VN-Index đang giao dịch trong kênh giá đi lên của biểu đồ ngày và xác định xu hướng tăng trung hạn.

Xu hướng tăng trung hạn đã được xác nhận tuy nhiên chỉ số có thể gặp rung lắc trong phiên. Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển linh hoạt qua các nhóm ngành, nhà đầu tư chú ý đến các nhóm được dòng tiền thu hút.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1272 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường vận động trên mức 1300 điểm và đã xác định xu hướng tăng trung hạn. Trong ngắn hạn, trạng thái rung lắc có thể xảy ra khi các chỉ báo kỹ thuật chưa đồng thuận đối với cổ phiếu. Các nhóm ngành thu hút dòng tiền gồm Chứng khoán, BĐS thương mại, BĐS KCN, do đó nhà đầu tư tranh thủ các nhịp rung lắc để chủ động cơ cấu danh mục sang các nhóm được dòng tiền thu hút.

Tránh Fomo theo các phiên tăng nóng của thị trường. Ưu tiên mua mới- mua gia tăng tỷ trọng cổ phiếu có trạng thái đồng pha tăng trên khung ngày và tuần để đảm bảo được sự ủng hộ của xu hướng. Vào lệnh khi cổ phiếu xác nhận công thức giao dịch mua lên.

Nhà đầu tư trung hạn vẫn tiếp tục nắm giữ cổ phiếu còn biên độ tăng giá tốt và giữ được xu hướng trên khung tuần.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1272 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản Tin Tiêu điểm ngành (28/02/2025)
- VHC (MUA – Giá mục tiêu: 85.300 VNĐ): Tận dụng cơ hội từ thị trường Mỹ

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc đáp trả Mỹ: Áp thuế bổ sung 15% và hạn chế xuất khẩu với công ty Mỹ
- Mexico tuyên bố đáp trả thuế quan của Trump vào cuối tuần này
- Các đồng tiền lao dốc sau thông báo thuế mới của ông Trump

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Thanh khoản hệ thống ngân hàng đảo chiều tăng
- Nhiều công ty huy hời, đề nghị được giảm lãi suất
- Đề xuất cắt giảm, điều chuyển vốn đầu tư công của các đơn vị chậm ban hành kế hoạch vốn

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

06/03/2025: Công bố số liệu kinh tế VN tháng 2 và 2 tháng
07/03/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	04/03/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
----------------------------	------------	----------------	----------------	-----------------

VNINDEX	1,311.91	0.19%	0.56%	6.13%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	23,148.06	9.70%	9.91%	123.10%
HNX	237.35	-0.42%	-0.48%	8.11%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,312.31	-15.04%	13.66%	48.84%
Upcom	99.10	-0.36%	-1.11%	7.40%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	784.18	-4.57%	-24.94%	101.57%
P/E VNindex (x)	13.00	0.23%	1.17%	1.09%
P/B VNindex (x)	1.69	0.60%	1.20%	3.68%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên

1	TCB	5.36%	VHM	-1.18%	VHM	4.47%	TPB	-4.99%	GVR	18.79%	SAB	-5.45%
2	MSN	1.62%	LPB	-1.11%	TCB	3.77%	BVH	-3.58%	TCB	16.03%	FPT	-3.78%
3	MBB	1.30%	SSI	-0.94%	PLX	3.49%	LPB	-3.53%	TCB	14.52%	VJC	-1.93%
4	GVR	1.21%	HPG	-0.71%	VIC	3.33%	VPB	-2.30%	CTG	13.20%		
5	MWG	1.19%	BVH	-0.53%	GVR	3.24%	HDB	-2.13%	STB	11.68%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
----------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------

1	BAF	3.32%	PSH	-6.67%	BSI	11.40%	PSH	-7.69%	PHR	30.43%	PSH	-17.38%
2	PHR	3.13%	STG	-5.28%	NKG	9.38%	EVF	-6.17%	BAF	28.81%	STG	-11.71%
3	CTD	2.81%	EVF	-4.48%	EIB	8.54%	ORS	-5.88%	CTD	28.15%	ACG	-7.78%
4	EIB	2.77%	BHN	-2.89%	DBC	7.39%	NAB	-4.23%	TCH	26.26%	ANV	-6.72%
5	VTP	2.61%	DXS	-2.19%	BAF	6.54%	MSH	-3.78%	BSI	25.31%	SCS	-5.60%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------

1	TCO	6.90%	TCD	-7.00%	TLH	27.31%	TCD	-18.95%	TRC	54.33%	SMC	-23.48%
2	TIX	6.75%	BCG	-6.90%	MHC	14.95%	BCG	-18.60%	TMT	47.66%	KPF	-22.44%
3	SPM	6.25%	BMC	-5.28%	OGC	14.10%	FCM	-14.34%	TLG	40.27%	KHP	-18.98%
4	CCI	5.41%	SMC	-4.51%	HRC	13.90%	DMC	-14.27%	OGC	36.57%	VNE	-15.50%
5	QCG	4.28%	FCM	-4.44%	SKG	12.23%	BMC	-11.26%	FCM	33.54%	BCG	-13.97%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	04/03/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên

TTCK Toàn cầu				
DAX	22,326.81	-3.54%	-0.44%	5.05%
Dow Jones	42,520.99	-1.55%	-2.16%	-3.42%
FTSE 100	8,759.00	-1.27%	1.16%	2.50%
Nikkei 225	37,331.18	-1.20%	-3.73%	-4.04%
S&P 500	5,778.15	-1.22%	-3.43%	-4.48%

Tỷ giá				
USD/VND	25,575.00	0.08%	0.42%	2.06%
USD/JPY	149.50	-0.72%	0.11%	-3.86%
GBP/USD	1.27	0.79%	0.79%	2.42%
EUR/USD	1.05	0.96%	0.00%	0.96%

VNIINDEX GTGD (Tỷ VND)	23,148.06	9.70%	9.91%	123.10%
HNX	237.35	-0.42%	-0.48%	8.11%
VNIINDEX (Tỷ VND)	1,212.24	15.24%	12.58%	12.24%

HNX GIGD (1ty VND)	1,312.31	-15.04%	13.66%	48.84%
Upcom	99.10	-0.36%	-1.11%	7.40%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	784.18	-4.57%	-24.94%	101.57%

Nông nghiệp				
P/E VNIndex (x)	13.00	0.23%	1.17%	1.09%
P/B VNIndex (x)	1.69	0.60%	1.20%	3.68%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 04/03/2025				
--	--	--	--	--

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên		6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên	
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)

VNM	1,120,900	VHM	1,120,900
VCI	74,841	HPG	74,841
VHM	51,606	EIB	51,606
MWG	50,418	FUEVFNVD	50,418
GVR	44,320	VNM	44,320

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)
-----------	------------------------	-----------	------------------------

HDB	-1,988	CTG	-1,988
STB	-1,430.1	FPT	-1,430.1
BID	-1,463.1	MBB	-1,463.1
SSI	-2,302	TCB	-2,302
TPB	-2,341.9	VIX	-2,341.9

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.